

CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ - BIỂU TƯỢNG CỦA SỨC MẠNH VĂN HÓA VIỆT NAM TRONG THỜI ĐẠI HỒ CHÍ MINH

★ PGS, TS HÀ ĐỨC LONG
Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

- **Tóm tắt:** Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954 là mốc son chói lọi trong dòng chảy lịch sử dân tộc, không chỉ đánh dấu bước phát triển vượt bậc của các lực lượng vũ trang nhân dân, là đỉnh cao của nghệ thuật quân sự Việt Nam mà còn là biểu tượng sức mạnh văn hóa Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh. Bài viết làm rõ những giá trị cốt lõi thể hiện sức mạnh văn hóa Việt Nam đã làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ và là động lực của công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay.
- **Từ khóa:** Chiến thắng Điện Biên Phủ; sức mạnh văn hóa; thời đại Hồ Chí Minh.

Ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thắng lợi, thực dân Pháp được sự hỗ trợ của các thế lực đế quốc đã quay trở lại xâm lược nước ta. Trong *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* ngày 19-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: "Hỡi đồng bào toàn quốc! Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa! Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ"⁽¹⁾.

Thực hiện *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, với đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức

mình là chính, với vũ khí thô sơ và ý chí "Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh", quân và dân ta đã lần lượt đánh bại các chiến lược quân sự của thực dân Pháp. Ta càng đánh càng mạnh, thực dân Pháp ngày càng lâm vào thế bị động. Từ năm 1953, tình hình chiến trường Đông Dương có nhiều thay đổi bất lợi cho thực dân Pháp.

Trước bối cảnh đó, hàng tìm cách "kết thúc chiến tranh ở Đông Dương trong danh dự", tháng 7-1953, Hội đồng Quốc phòng Pháp thông qua Kế hoạch Nava với mục tiêu trong vòng 18 tháng tập trung lực lượng cơ động chiến lược ở đồng bằng Bắc Bộ, thực hiện tiến công chiến lược để "bình định" miền Trung, giành lại sự chủ động chiến lược nhằm xoay chuyển tình thế trên chiến trường Đông Dương, thực hiện đòn tiến

công mang tính quyết định khi có điều kiện. Được sự hỗ trợ của đế quốc Mỹ, thực dân Pháp đã xây dựng Điện Biên Phủ trở thành một tập đoàn cứ điểm “bất khả chiến bại” mạnh nhất Đông Dương.

Nhận rõ âm mưu, thủ đoạn của thực dân Pháp, đầu tháng 12-1953, Bộ Chính trị quyết định mở Chiến dịch Điện Biên Phủ, giao Đại tướng Võ Nguyên Giáp đảm nhiệm trọng trách Bí thư Đảng ủy kiêm Tư lệnh mặt trận. Tiền Đại tướng ra trận, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Trận này rất quan trọng, phải đánh cho thắng.

Phải chắc thắng mới đánh, không chắc không đánh... Tướng quân tại ngoại, giao cho chủ toàn quyền. Có vấn đề gì khó khăn, bàn thống nhất trong Đảng ủy, thống nhất với cố vấn thì cứ quyết định rồi báo cáo sau”⁽²⁾.

Với nhân quan quân sự khẩn tiếp và tầm nhìn chiến lược, Đại tướng Võ Nguyên Giáp nhận thấy phương án “đánh nhanh thắng nhanh” mang nhiều yếu tố bất lợi, không đánh giá đúng được tình hình thực lực hai bên, nên khó nắm chắc phần thắng. Đại tướng đề nghị Đảng ủy mặt trận chuyển từ phương án “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc”. Nhờ đó, quân và dân ta đã hạn chế tối đa sức mạnh binh, hỏa lực của địch; đồng thời khắc phục điểm yếu, phát huy mạnh mẽ sở trường của ta để giành thắng lợi.

Thấu triệt phương châm “đánh chắc, tiến chắc”, cả nước dồn sức người, sức của cho Chiến dịch Điện Biên Phủ. Sau nhiều tháng nỗ

lực chuẩn bị, ngày 13-3-1954, quân ta nổ súng tiến công, mở màn Chiến dịch Điện Biên Phủ.

Sau ba đợt tiến công, với 56 ngày đêm “khoét núi, ngủ hầm...”, chiến đấu vô cùng quả cảm, giành giật với địch từng tấc đất, từng mét chiến hào, chiều ngày 07-5-1954, lá cờ “Quyết chiến, Quyết thắng” của quân ta đã tung bay trên nóc hầm Đờ Cátxtori tại tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Pháo đài mà các tướng tá Pháp và Mỹ từng huyênh hoang tuyên bố là “không thể công phá”, “bất khả xâm phạm” đã chính thức bị quân và dân ta đập tan. Tướng Đờ Cátxtori và

Sau ba đợt tiến công, với 56 ngày đêm “khoét núi, ngủ hầm...”, chiến đấu vô cùng quả cảm, giành giật với địch từng tấc đất, từng mét chiến hào, chiều ngày 07-5-1954, lá cờ “Quyết chiến, Quyết thắng” của quân ta đã tung bay trên nóc hầm Đờ Cátxtori tại tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Pháo đài mà các tướng tá Pháp và Mỹ từng huyênh hoang tuyên bố là “không thể công phá”, “bất khả xâm phạm” đã chính thức bị quân và dân ta đập tan.

toàn bộ các sĩ quan chỉ huy tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ cùng hơn 16 nghìn quân viên chính Pháp bị tiêu diệt và bị bắt sống. Với Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954, Việt Nam - Hồ Chí Minh - Điện Biên Phủ đã gắn liền thành một cụm từ quen thuộc, thiêng liêng trong trái tim những người chính nghĩa trên thế giới.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954 không chỉ thể hiện sự nhạy bén nắm bắt thời cơ và nghệ thuật lãnh đạo, chỉ đạo chiến tranh của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, mà còn mang ý nghĩa trọng đại như chiến thắng Bạch Đằng, Chi Lăng, Đống Đa... trong lịch sử giữ nước của dân tộc Việt Nam; thể hiện sức mạnh văn hóa Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh trên các giá trị cốt lõi sau:

Một là, chiến thắng Điện Biên Phủ là đỉnh cao của chủ nghĩa yêu nước, ý chí quật cường, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết của toàn thể dân tộc Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh

Hạt nhân của văn hóa Việt Nam là chủ nghĩa yêu nước, tình đoàn kết, nhân ái. Trải qua những biến thiên của lịch sử, dân tộc Việt Nam đã trở thành một dân tộc có tinh thần độc lập, tự chủ, thông minh, sáng tạo, có bản lĩnh và năng động. Nhìn tổng thể, chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954 không chỉ là một trận quyết chiến, mà còn là một cuộc đảo lộn chính trị, một thắng lợi chính trị và là một thắng lợi văn hóa; biểu tượng của tinh thần quật khởi và trí tuệ, bản lĩnh, văn hóa Việt Nam.

Mạch nguồn dòng chảy văn hóa dân tộc hàng nghìn năm chính là lòng yêu nước nồng nàn, ý chí độc lập, tự cường, tự tôn dân tộc; lòng khát khao tự do, hạnh phúc... Điều đó còn có giá trị hơn nhiều so với sức mạnh vật chất cụ thể. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước"⁽³⁾.

Cùng với lòng yêu nước là tinh thần, ý chí quật cường như một tình cảm tự nhiên, một phép ứng xử và tư duy chính trị rất cụ thể, sâu sắc của người Việt Nam: Nước mất thì nhà tan/ Giặc đến nhà đàn bà cũng đánh. Từ truyền thống đoàn kết dân tộc để đi tới chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954, Hồ Chí Minh đã từng kêu gọi: "Dân ta xin nhớ chữ đồng:/ Đồng tình, đồng sức, đồng lòng, đồng minh!"⁽⁴⁾.

Sức mạnh của văn hóa Việt Nam còn ẩn chứa lòng khoan dung, hòa hợp để hòa đồng. Bao dung để đoàn kết, đoàn kết phải bao dung (cầu đồng tôn dị). "Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết/ Thành công, thành công, đại thành công"⁽⁵⁾. Sức mạnh đó được thể hiện rõ nét trong quá

trình tập hợp lực lượng cho cách mạng nói chung và cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược nói riêng, đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên Phủ. Do đó, chiến thắng Điện Biên Phủ là minh chứng sống động về sức mạnh sáng tạo của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thời đại Hồ Chí Minh.

Hai là, chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954 là đỉnh cao của chủ nghĩa nhân văn Việt Nam; của sự kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại; cột mốc đánh dấu sự sụp đổ chủ nghĩa thực dân kiểu cũ, mở ra phong trào giải phóng dân tộc vì hòa bình, tiến bộ xã hội và phẩm giá con người trong thời đại Hồ Chí Minh

Chiến thắng Điện Biên Phủ là thắng lợi của đường lối chỉ đạo chiến lược, tổ chức hoạt động quân sự và đặc biệt là sức mạnh văn hóa dân tộc, trong đó có chủ nghĩa nhân văn Việt Nam. Sức mạnh ấy được kế thừa từ truyền thống văn hóa của dân tộc, tồn tại như một dòng chảy liên tục xuyên suốt lịch sử.

Những quan điểm, tư tưởng, triết lý được đúc kết trong quá trình dựng nước và giữ nước của dân tộc ta: "phải giữ nước từ khi nước chưa nguy", "khoan thư sức dân, sâu rễ bền gốc", "tướng sĩ một lòng phụ tử", "đem đại nghĩa thắng hung tàn, lấy chí nhân thay cường bạo"... thể hiện rõ sức mạnh văn hóa dân tộc. Đến thời đại Hồ Chí Minh, sức mạnh văn hóa tiếp tục được nhân lên với tinh thần "thà hy sinh tất cả chứ không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ", "quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh"...

Chiến thắng Điện Biên Phủ là bản anh hùng ca bất hủ, nối tiếp thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 của dân tộc Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo, mở ra bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc. Chiến thắng "lùng lầy năm châu, chấn động địa cầu" đã đi vào lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc như những

Bạch Đằng, Chi Lăng, Đống Đa..., kết thúc 9 năm trường kỳ kháng chiến của quân và dân ta chống thực dân Pháp xâm lược, buộc thực dân Pháp phải ký kết Hiệp định Giơnevơ, chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương nói chung, Việt Nam nói riêng; đưa cách mạng nước ta chuyển sang một giai đoạn mới: giai đoạn xây dựng CNXH ở miền Bắc, tạo cơ sở vững chắc để tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc ở miền Nam, thống nhất đất nước.

Chiến thắng Điện Biên Phủ là đỉnh cao của ý chí quật cường, sức mạnh đoàn kết, trí tuệ dân tộc Việt Nam và sự kết hợp giữa sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, tiến bộ xã hội và phẩm giá con người.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954 là cột mốc đánh dấu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân kiểu cũ, thức

tỉnh các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới đứng lên đấu tranh giành quyền tự do, độc lập, quyền sống, quyền làm người, quyền mưu cầu hạnh phúc; là chiến thắng của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, của phong trào đấu tranh chống chiến tranh xâm lược.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Điện Biên Phủ như là một cái mốc chói lọi bằng vàng của lịch sử. Nó ghi rõ nơi chủ nghĩa thực dân lần xuống dốc và tan rã, đồng thời phong trào giải phóng dân tộc khắp thế giới đang lên cao đến thắng lợi hoàn toàn”⁽⁶⁾.

Ba là, chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954 khẳng định sự trưởng thành lớn mạnh và trình độ tác chiến vượt bậc của Quân đội Nhân dân Việt Nam.

Việc quyết tâm chuyển phương châm tác chiến từ “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc” là quyết định lịch sử đúng đắn, sáng tạo, không chỉ là một minh chứng về tài quân sự, tinh thần trách nhiệm trước Đảng,

trước nhân dân và lòng dũng cảm của vị Tổng Tư lệnh - Đại tướng Võ Nguyên Giáp mà còn là minh chứng sống động về sức mạnh, sự trưởng thành và trình độ tác chiến vượt bậc của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Việc điều chỉnh phương châm tác chiến kéo theo muôn vàn khó khăn, từ công tác tư tưởng cho bộ đội đến bố trí thế trận, sử dụng lực lượng, đặc biệt là công tác hậu cần. Song, quân và dân ta đã quyết tâm

thực hiện khẩn trương. Các đơn vị bộ đội chủ lực nhanh chóng tập kết, bạt rừng, xẻ núi mở đường kéo pháo, xây dựng trận địa, sẵn sàng tiến công địch; dân công, thanh niên xung phong bắt chắp bom đạn, bảo đảm hậu cần phục vụ chiến dịch.

Sau chiến tranh, khi nghiên cứu, tổng kết về Chiến dịch Điện Biên Phủ, các tướng lĩnh và các nhà nghiên cứu ở nhiều nước trên thế giới đều cho rằng, một trong những nguyên nhân có ý nghĩa quyết định làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954 là cách đánh sáng tạo, tổ chức tốt lực lượng, thế trận, sự trưởng thành

Khi nghiên cứu, tổng kết về Chiến dịch Điện Biên Phủ, các tướng lĩnh và các nhà nghiên cứu ở nhiều nước trên thế giới đều cho rằng, một trong những nguyên nhân có ý nghĩa quyết định làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954 là cách đánh sáng tạo, tổ chức tốt lực lượng, thế trận, sự trưởng thành vượt bậc của tác chiến tiến công hiệp đồng binh chủng Quân đội nhân dân Việt Nam và sự huy động được sức người, sức của vô cùng to lớn để bảo đảm công tác hậu cần cho chiến dịch - một việc mà người Pháp cho rằng chúng ta không thể giải quyết được.

vượt bậc của tác chiến tiến công hiệp đồng binh chủng Quân đội Nhân dân Việt Nam và sự huy động được sức người, sức của vô cùng to lớn để bảo đảm công tác hậu cần cho chiến dịch - một việc mà người Pháp cho rằng chúng ta không thể giải quyết được.

Chỉ thị của Ban Bí thư ngày 11-5-1954 về việc tổ chức cuộc tuyên truyền, động viên mở rộng thắng lợi của Chiến dịch Điện Biên Phủ khẳng định: “Thắng lợi này chứng tỏ quân ta đã tiến một bước vượt bậc về mặt chiến thuật, kỹ thuật, chỉ huy tác chiến và xây dựng quân đội vì trận Điện Biên Phủ là một trận công kiên lớn chưa từng có trong lịch sử từ trước đến nay đã kết thúc bằng sự toàn thắng của ta”⁽⁷⁾.

Trong cuốn hồi ký *L'Agonie de L'Indochine (Đông Dương hấp hối)*, Nava viết: “Nếu Tướng Giáp tiến công vào khoảng 25 tháng 1 như ý đồ ban đầu thì chắc chắn ông ta sẽ thất bại. Nhưng không may cho chúng ta, ông đã nhận ra điều đó và đây là một trong những lý do khiến ông tạm ngưng tiến công”.

Như vậy, chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954 là trận quyết chiến thể hiện bước trưởng thành vượt bậc của Quân đội ta về mọi phương diện từ con người đến trang bị, vũ khí, kỹ thuật tác chiến, trình độ tổ chức chỉ huy, công tác bảo đảm hậu cần... cho chiến dịch quân sự quy mô lớn.

Đánh giặc bằng sức mạnh văn hóa là nét độc đáo trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam. Thực tiễn cho thấy, trải qua thử thách của lịch sử, văn hóa Việt Nam luôn ẩn chứa sức mạnh tiềm tàng và sẽ phát huy được sức mạnh ấy vào những thời điểm đất nước có biến cố lịch sử, đặc biệt là trước họa xâm lăng. Trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc, dù các thế lực ngoại xâm tìm trăm phương ngàn kế nhưng văn hóa Việt Nam không những không bị

đồng hóa mà còn tiếp tục phát triển mạnh mẽ với bản sắc riêng độc đáo. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954 là một minh chứng sống động về đánh giặc bằng sức mạnh văn hóa trong thời đại Hồ Chí Minh.

Lịch sử là một dòng chảy liên tục, sức mạnh văn hóa Việt Nam tiếp tục được phát huy cao độ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam, phía Bắc, cũng như trong công cuộc đổi mới toàn diện đất nước gần 40 năm qua.

Ngày nay, chúng ta phát huy tinh thần chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ trong điều kiện thế và lực của đất nước đã bước sang một trang mới: “Chúng ta đã đạt được *những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử*, phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn so với những năm trước đổi mới. Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: *Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*”⁽⁸⁾.

Song, “tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có nhiều thay đổi rất nhanh, phức tạp, khó lường. Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song cũng đứng trước nhiều trở ngại, khó khăn, thách thức. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục tiến triển, nhưng cũng đang bị đe dọa bởi sự trở dậy của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, cạnh tranh chiến lược, cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại diễn ra gay gắt”⁽⁹⁾ đang đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới to lớn, phức tạp đối với sự nghiệp đổi mới, phát triển đất nước và bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, đòi hỏi Đảng, Nhà nước và nhân dân ta phải quyết tâm, nỗ lực phấn đấu mạnh mẽ hơn.

Theo đó, dân tộc ta một lần nữa lại đứng trước một thách thức mang tính thời đại. Trước đây, thách thức đặt ra cho các thế hệ người Việt Nam là giải phóng dân tộc, giành lại độc lập và

thống nhất Tổ quốc; còn thách thức hiện nay đặt ra cho người dân Việt Nam, nhất là thế hệ trẻ là phải “vượt qua mức thu nhập trung bình thấp”⁽¹⁰⁾, đưa đất nước “Trở thành nước phát triển, thu nhập cao”⁽¹¹⁾, có công nghiệp hiện đại, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, phồn vinh, hạnh phúc. Do đó, công cuộc đổi mới ngày nay phải luôn gắn liền với điều kiện thực tiễn trong nước cũng như thế giới, phải tiến hành đúng quy luật với những phương thức và biện pháp phù hợp với Việt Nam và xu thế tiến bộ của thời đại.

Thực hiện chính sách mở cửa, mở rộng giao lưu quốc tế, tiếp thu và vận dụng những kinh nghiệm quản lý, những thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến theo cách Việt Nam. Nêu cao tinh thần độc lập, tự chủ và sáng tạo, coi trọng phát huy thế mạnh và tiềm năng trong nước, coi những nhân tố nội tại là những nhân tố quyết định đối với sự phát triển bền vững của đất nước. Quán triệt và thực hiện nhất quán quan điểm của Đại hội XIII: “*Động lực và nguồn lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nền văn hóa, con người Việt Nam*”⁽¹²⁾.

Trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam, văn hóa luôn là một động lực tinh thần to lớn có sức mạnh cổ vũ, động viên và rèn luyện con người. Ngày nay, năng lực trí tuệ và sức sáng tạo của con người là động lực quan trọng cho sự phát triển của xã hội Việt Nam. Vì vậy, phải luôn thấu triệt văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển

toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học.

70 năm đã trôi qua, chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954 mãi là biểu tượng minh chứng cho lịch sử hào hùng của sức mạnh văn hóa Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh. Tinh thần và ý chí quật cường cùng những bài học lớn từ chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ tiếp tục soi sáng, cổ vũ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vượt qua mọi khó khăn, thử thách, giành những thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong công cuộc đổi mới đất nước, tạo nên những biến đổi to lớn, sâu sắc trong đời sống xã hội, đưa đất nước vững bước tiến vào thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, phồn vinh, hạnh phúc □

Ngày nhận bài: 28-3-2024; Ngày bình duyệt: 14-4-2024; Ngày duyệt đăng: 22-4-2024.

- (1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.534.
- (2) Hoàng Minh Phương: *Năm ngái cứu trên đầu đồng chí Tổng Tư lệnh*, Tạp chí *Xưa và Nay*, số 208, 3-2004, tr.12
- (3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.7, tr.38.
- (4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.3, tr.266.
- (5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.13, tr.120.
- (6) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.14, tr.315.
- (7) Đại tướng Hoàng Văn Thái: Bài in trong *Mấy vấn đề về chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 1985, tr.19.
- (8), (9), (10), (11), (12) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội 2021, tr.25, 30, 112, 112, 34.